

Số: 73 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2014

### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn thành phố Hà Nội**

Thực hiện Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015; Thông tư số 02/2013/TT-UBND ngày 24/6/2013 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện một số điều Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2013-2015. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ.**

##### **1. Mục đích.**

Thực hiện chính sách cho vay vốn đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn trên địa bàn 9 xã khó khăn theo Quyết định số 447/2013/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Ủy Ban Dân tộc về công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012- 2015.

##### **2. Yêu cầu.**

- Thực hiện chính sách cho vay vốn hỗ trợ phát triển sản xuất đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đúng đối tượng, địa bàn, định mức quy định; công khai minh bạch, hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn năm kế hoạch và cả giai đoạn.

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn được vay vốn phải sử dụng vốn hỗ trợ phát triển sản xuất đúng mục đích, hiệu quả để góp phần khuyến khích sản xuất phát triển, thực hiện xóa đói, giảm nghèo; không sử dụng nguồn vốn vay hỗ trợ lãi suất thấp để cho vay lại với lãi suất cao hơn dưới mọi hình thức.

- Quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách vay vốn công khai, dân chủ; dân được biết, được thụ hưởng, được kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách.

- Các tổ chức, cá nhân thực hiện cho vay, thu nợ và xử lý nợ rủi ro theo đúng quy định hiện hành; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Phải có sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chính sách.

### **3. Nguyên tắc hỗ trợ.**

- Thực hiện hỗ trợ cho vay đúng đối tượng, địa bàn, định mức quy định tại Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng chính phủ.

- Ưu tiên những hộ gia đình chính sách, những hộ khó khăn nhất ở những thôn, xã khó khăn hơn cho vay trước; kết hợp lồng ghép các chương trình, dự án, chính sách khác nhằm hỗ trợ tối đa cho các hộ có điều kiện để phát triển sản xuất, giải quyết dứt điểm tình trạng đói nghèo, giúp các hộ xóa nghèo bền vững.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH.**

### **1. Đối tượng, địa bàn, định mức và thời gian vay vốn.**

#### **1.1. Đối tượng hỗ trợ.**

Là hộ dân tộc thiểu số nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2015, có mức thu nhập bình quân từ 550.000 đồng/người/tháng trở xuống đối với khu vực nông thôn và từ 750.000 đồng/người/tháng trở xuống đối với khu vực thành thị;

Cư trú hợp pháp, ổn định ở các xã, thuộc vùng khó khăn (khu vực II, III) quy định tại Quyết định số 447/2013/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Ủy Ban Dân tộc về công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II,III thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012- 2015; trường hợp không xác định được nơi cư trú của hộ thì nơi cư trú của hộ là nơi hộ đang sinh sống và có xác nhận của công an xã, phường, thị trấn; có tên trong danh sách do UBND cấp xã lập và được UBND cấp huyện phê duyệt.

#### **1.2. Địa bàn.**

Thực hiện chính sách cho vay vốn theo Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn 9 xã vùng khó khăn (khu vực II; III) theo Quyết định số 447/2013/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Ủy Ban Dân tộc về công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II,III thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012- 2015, thuộc địa bàn 3 huyện: Ba Vì, Mỹ Đức, Quốc Oai

#### **1.3. Định mức, thời gian và lãi suất cho vay.**

Tổng mức vay không quá 8 triệu đồng/hộ; thời gian cho vay không quá 5 năm; lãi suất 0,1%/tháng tương ứng với 1,2%/năm.

### **2. Tổng số đối tượng thụ hưởng, nhu cầu vốn và nguồn vốn.**

Tổng số đối tượng thụ hưởng là: 1.712 hộ, tổng nhu cầu vốn là: 47.506 triệu đồng; trong đó:

## 2.1. Tổng số đối tượng thụ hưởng và nhu cầu vốn vay:

TT	Huyện	Nhu cầu vay vốn theo Quyết định 54/2012/QĐ-TTg		Ghi chú
		Số hộ	Số vốn (triệu đồng)	
1	Huyện Ba Vì	1.479	44.370	
2	Huyện Mỹ Đức	60	480	
3	Huyện Quốc Oai	173	2.656	
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.712</b>	<b>47.506</b>	

## 2.2. Nguồn vốn:

- Nguồn vốn vay: từ nguồn ngân sách Trung ương và thành phố.
  - Kinh phí quản lý chỉ đạo: được bố trí từ nguồn ngân sách thành phố.
- Mức trích bằng 5% so với tổng mức kinh phí Trung ương phân bổ.

## 3. Phân kỳ kinh phí thực hiện giai đoạn 2013-2015:

TT	Huyện	Tổng số hộ	Tổng số kinh phí (triệu đồng)	Phân kỳ vốn vay (triệu đồng)			Ghi chú
				Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	
1	Huyện Ba Vì	1.479	44.370	14.790	14.790	14.790	
2	Huyện Mỹ Đức	60	480	336	80	64	
3	Huyện Quốc Oai	173	2.656	1.200	792	664	
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.712</b>	<b>47.506</b>	<b>16.326</b>	<b>15.662</b>	<b>15.518</b>	

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

### 1. Công tác tuyên truyền và kiểm tra, giám sát.

- Tuyên truyền, quán triệt phổ biến nội dung Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 02/2013/TT-UBND ngày 24/6/2013 của Ủy ban Dân tộc sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân các xã vùng dân tộc miền núi, để nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số thấy được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với các hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, xác định mục đích của việc vay vốn để phát triển sản xuất nhằm từng bước giảm bớt khó khăn để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần.

- Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và tổ chức xã hội các cấp tích cực tuyên truyền, khuyến khích động viên các hộ được vay vốn sử dụng đúng mục đích, nỗ

lực phấn đấu vươn lên tự xóa đói, giảm nghèo, đồng thời tránh tâm lý dựa dẫm, trông chờ vào hỗ trợ của Nhà nước.

- Các cấp, các ngành liên quan tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách ở cơ sở, nhằm đảm bảo thực hiện chính sách hiệu quả, đúng đối tượng, đúng mục đích, tránh thất thoát lãng phí.

## **2. Công tác rà soát, xác định nhu cầu.**

- UBND các huyện chỉ đạo các xã vùng khó khăn tiến hành rà soát, tổng hợp, lập danh sách đối tượng có nhu cầu vay vốn của từng hộ; việc điều tra, xác định nhu cầu phải được thực hiện đúng theo quy định, đảm bảo công khai, dân chủ và được tiến hành từ thôn, bản.

- Hàng năm thực hiện việc rà soát để bổ sung vào danh sách hoặc đưa ra khỏi danh sách những hộ không còn thuộc diện đối tượng của chính sách.

## **3. Công tác cho vay, thu nợ, xử lý và gia hạn nợ.**

Thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 02/2013/TT-UBDT ngày 24/6/2013 của Ủy ban Dân tộc và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn khác (nếu có) của Trung ương.

## **4. Thực hiện dân chủ công khai.**

Thực hiện dân chủ công khai ở tất cả các cấp nhất là ở thôn, xã trong việc lựa chọn đối tượng thụ hưởng, mức cho vay, việc xử lý và gia hạn nợ... thông qua các cuộc họp thôn, bản, qua phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ và nhân dân được biết, được tham gia, được kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện chính sách.

## **5. Chế độ báo cáo, tổng kết thực hiện chính sách.**

- Các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, UBND các xã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác, kết quả triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn.

- UBND huyện có trách nhiệm định kỳ 6 tháng và hàng năm (trước ngày 15/6 và 15/12) báo cáo kết quả thực hiện chính sách trên địa bàn gửi Ban Dân tộc thành phố, Ngân hàng Chính sách Xã hội thành phố để tổng hợp báo cáo UBND thành phố và các Bộ, ngành Trung ương.

- Tháng 12/2015, UBND Thành phố tổ chức tổng kết đánh giá kết quả tổ chức thực hiện chính sách giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn thành phố và báo cáo Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành Trung ương.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Ban Dân tộc Thành phố.**

- Là cơ quan thường trực, tham mưu toàn diện cho UBND Thành phố về việc triển khai Kế hoạch này.

- Xây dựng Kế hoạch hàng năm, trình UBND Thành phố ban hành và tham mưu tổ chức triển khai thực hiện;

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể có liên quan và UBND các huyện: Ba Vì, Quốc Oai, Mỹ Đức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch;

- Hướng dẫn, kiểm tra giám sát, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố.

- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 6 tháng và hàng năm gửi UBND Thành phố, Ủy ban Dân tộc và các cơ quan liên quan theo quy định;

- Tổ chức tổng kết đánh giá công tác triển khai thực hiện kế hoạch của Thành phố để đề xuất khen thưởng, động viên các tập thể và cá nhân có thành tích trong công tác xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch, đồng thời khiển trách, phê bình những tập thể thực hiện không tốt kế hoạch.

## **2. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội Thành phố.**

- Hướng dẫn quy trình và thủ tục cho vay vốn đảm bảo đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện; thực hiện cho vay vốn, thu hồi nợ và xử lý nợ rủi ro theo quy định.

- Chỉ đạo phòng giao dịch thuộc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội huyện phối hợp với phòng Dân tộc huyện thực hiện chính sách trên địa bàn.

- Hàng năm lập kế hoạch nhu cầu vốn gửi Ban Dân tộc thành phố tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Dân tộc thành phố, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Ủy ban Dân tộc.

## **3. Sở Tài chính.**

Chủ trì phối hợp cùng Sở kế hoạch & Đầu tư đề xuất báo cáo UBND Thành phố bố trí nguồn vốn thực hiện theo Kế hoạch phê duyệt và theo quy định.

## **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư.**

- Tham mưu, đề xuất UBND Thành phố phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư hàng năm, đảm bảo đáp ứng theo tiến độ triển khai kế hoạch; hướng dẫn chỉ đạo lồng ghép nguồn vốn thực hiện các chính sách khác trên địa bàn thành phố nhằm tăng hiệu quả việc sử dụng vốn vay cho các hộ vay vốn.

## **5. Sở Lao động Thương binh và Xã hội.**

Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các huyện thực hiện việc bình xét, rà soát, tổng hợp hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng cho vay hàng năm.

**6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố** chỉ đạo các đơn vị cơ sở theo ngành dọc để có kế hoạch tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch và chủ động thực hiện Kế hoạch này nhằm đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả và hạn chế rủi ro.



## **7. Đối với các Sở, ban, ngành khác của Thành phố.**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị xây dựng kế hoạch và có các hoạt động cụ thể tham gia và hỗ trợ các nội dung của Kế hoạch này.

## **8. UBND các huyện: Mỹ Đức, Quốc Oai, Ba Vì.**

UBND các huyện chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện cho vay và thu hồi nợ tại địa bàn, cụ thể:

- Triển khai thực hiện chính sách vay vốn theo Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cấp xã và Tổ tiết kiệm và vay vốn để bảo đảm nguồn vốn vay đúng đối tượng và sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

- Phê duyệt danh sách đối tượng thụ hưởng, báo cáo UBND thành phố (qua Ban Dân tộc thành phố).

Căn cứ nội dung trên đây, đề nghị UBNDTTQ Thành phố, các đoàn thể; yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện: Ba Vì, Quốc Oai, Mỹ Đức và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch thông qua Ban Dân tộc Thành phố trước ngày 25/6 và 25/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố theo quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Dân tộc;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Ủy ban MTTQ TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các huyện: Ba Vì, Quốc Oai, Mỹ Đức;
- VPUB: Đ/c CVP, PCVP N.N.Son, phòng VX, TH;
- Lưu: VT, VX<sub>(Ngọc)</sub>.

(để  
báo  
cáo)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Xuân Việt**